

Số: ~~8361~~/KH-UBND

Lâm Đồng, ngày 29 tháng 12 năm 2017

KẾ HOẠCH

Thực hiện Nghị quyết số 98/NQ-CP ngày 03/10/2017 của Chính phủ và Chương trình hành động số 47-CTr/TU ngày 24/10/2017 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TW ngày 03/6/2017 của Hội nghị lần thứ năm Ban chấp hành Trung ương Đảng Khóa XII phát triển kinh tế tư nhân trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa

Căn cứ các mục tiêu, nhiệm vụ tại Nghị quyết số 98/NQ-CP ngày 03/10/2017 của Chính phủ (*sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 98/NQ-CP*) và Chương trình hành động số 47-CTr/TU ngày 24/10/2017 của Tỉnh ủy (*sau đây gọi tắt là Chương trình số 47-CTr/TU*) thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TW ngày 03/6/2017 của Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng (*Khóa XII*) về phát triển kinh tế tư nhân trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; UBND tỉnh Lâm Đồng ban hành kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 98/NQ-CP và Chương trình số 47-CTr/TU, với những nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Xác định nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu làm cơ sở để chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện, đảm bảo phù hợp với quan điểm, định hướng, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp đã đề ra trong Nghị quyết số 10-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (*Khóa XII*), Nghị quyết số 98/NQ-CP của Chính phủ và Chương trình số 47-CTr/TU của Tỉnh ủy.

2. Kế hoạch là căn cứ để các Sở, ngành, địa phương xây dựng kế hoạch chi tiết để chỉ đạo và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được phân công; đồng thời, là căn cứ để tổ chức kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết và đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của các ngành, các cấp.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Nhiệm vụ chung của các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

a) Phối hợp chặt chẽ với cấp ủy các tổ chức Đảng tổ chức triển khai, nghiên cứu, quán triệt các nội dung của Nghị quyết số 10-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (*Khóa XII*), Nghị quyết số 98/NQ-CP của Chính phủ, Chương trình hành động số 47-CTr/TU của Tỉnh ủy trong từng đơn vị, địa

phương nhằm tạo sự đồng thuận trong toàn thể đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc quyền quản lý.

b) Tiếp tục chỉ đạo, điều hành quyết liệt, linh hoạt, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp được giao tại Chương trình hành động số 3671/CTr-UBND ngày 29/6/2016 của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020; Kế hoạch số 1463/KH-UBND ngày 15/3/2017 thực hiện Nghị quyết số 19-2017/NQ-CP ngày 06/02/2017 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2017, định hướng đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng; Văn bản số 6269/UBND-TH₂ ngày 21/9/2017 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 06/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục triển khai hiệu quả Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 theo tinh thần Chính phủ đồng hành cùng doanh nghiệp; Kế hoạch số 7493/KH-UBND ngày 03/11/2017 của UBND tỉnh về nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh của tỉnh Lâm Đồng đến năm 2020.

c) Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Luật Doanh nghiệp, Luật Đầu tư, Luật Đất đai, Luật Xây dựng... và các quy định có liên quan, bảo đảm quyền tự do kinh doanh của doanh nghiệp trong khuôn khổ pháp luật.

d) Thường xuyên hỗ trợ và tạo điều kiện cho khu vực kinh tế tư nhân tiếp cận bình đẳng các nguồn lực xã hội, trọng tâm là vốn, đất đai và cơ hội kinh doanh. Thúc đẩy liên kết theo chuỗi giá trị giữa doanh nghiệp và các đối tác.

e) Rà soát, tham mưu hoàn thiện các quy hoạch, kế hoạch, cơ chế, chính sách nhằm hỗ trợ kinh tế tư nhân phát triển; thực hiện công khai minh bạch các thông tin thuộc ngành, lĩnh vực, địa phương... để người dân và doanh nghiệp khai thác và sử dụng, phục vụ cho xây dựng và quyết định kế hoạch sản xuất kinh doanh đúng định hướng.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư: Chủ trì phối hợp với các sở, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

a) Đề xuất các giải pháp nhằm khuyến khích đầu tư của khu vực tư nhân để huy động tối đa các nguồn lực phục vụ cho đẩy nhanh quá trình cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng của tỉnh Lâm Đồng.

b) Tổ chức vận động, hỗ trợ, tư vấn, hướng dẫn thủ tục thành lập doanh nghiệp, thủ tục đầu tư,... để khuyến khích các hộ kinh doanh mở rộng quy mô, nâng cao hiệu quả hoạt động, tự nguyện liên kết hình thành các hình thức tổ chức hợp tác hoặc chuyển đổi sang các loại hình doanh nghiệp; thực hiện và minh bạch các chính sách hỗ trợ phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa theo Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa; thực hiện tốt các chính sách khuyến khích và ưu đãi đầu tư; thực hiện rà soát, bổ sung các chính sách khuyến khích và hỗ trợ đầu

tư nhất là những lĩnh vực, dự án ưu tiên phát triển của tỉnh để khuyến khích doanh nghiệp tham gia;

c) Đẩy mạnh kêu gọi, thu hút các dự án đầu tư sử dụng công nghệ cao và các công ty, tập đoàn kinh doanh trong các lĩnh vực dịch vụ du lịch, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, công nghiệp chế biến nông sản... tạo cơ hội cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa của tỉnh tham gia hợp tác để tranh thủ sự chuyển giao khoa học kỹ thuật và nâng cao kỹ năng quản trị trong quá trình hợp tác;

d) Tiếp tục theo dõi, đôn đốc các sở, ngành, địa phương triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ tại Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 11/11/2016 của Tỉnh ủy về xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ giai đoạn 2016-2020 và định hướng đến năm 2025; trong đó, tranh thủ huy động, lồng ghép các nguồn vốn, tăng cường hợp tác công tư trong đầu tư, khai thác, sử dụng, kinh doanh các dự án, công trình hạ tầng... để đầu tư đồng bộ các kết cấu hạ tầng phục vụ cho phát triển kinh tế xã hội, như: giao thông, chợ, thủy lợi, các khu - cụm công nghiệp, du lịch, thương mại, năng lượng, viễn thông, cấp - thoát nước, xử lý chất thải, giáo dục đào tạo và khoa học công nghệ,... Tạo điều kiện thuận lợi cho kinh tế tư nhân tiếp cận, sử dụng bình đẳng các kết cấu hạ tầng với chi phí hợp lý;

e) Thực hiện tốt việc tổng hợp, dự báo, định hướng phát triển kinh tế tư nhân trên địa bàn tỉnh, đảm bảo để phát triển kinh tế tư nhân bền vững. Thực hiện tốt việc phối hợp quản lý nhà nước đối với doanh nghiệp sau đăng ký thành lập;

g) Tiếp tục rút ngắn thời gian giải quyết các thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực đăng ký và hoạt động của doanh nghiệp theo nội dung cam kết của UBND tỉnh Lâm Đồng với Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam; hướng dẫn cho tổ chức, công dân thực hiện đăng ký doanh nghiệp qua mạng điện tử;

h) Tiếp tục làm tốt nhiệm vụ là cơ quan đầu mối trong tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh về tình hình và kết quả triển khai thực hiện các Nghị quyết của Chính phủ, Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ, các chương trình, kế hoạch của tỉnh về cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh và hỗ trợ phát triển doanh nghiệp tỉnh Lâm Đồng;

i) Phối hợp với Cục thuế tỉnh và các sở, ngành, địa phương làm tốt công tác đánh giá, nhận định về tình hình đăng ký và hoạt động của các doanh nghiệp, hợp tác xã và các hộ kinh doanh trên địa bàn tỉnh, từ đó tham mưu đề xuất các nhiệm vụ, giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp, hợp tác xã và các hộ kinh doanh trên địa bàn tỉnh.

3. Sở Tài nguyên và Môi trường: Chủ trì phối hợp với các sở, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

a) Tiếp tục rà soát, điều chỉnh kế hoạch sử dụng đất cho phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch phát triển ngành và quy hoạch xây dựng trên phạm vi toàn tỉnh nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho kinh tế tư nhân

tiếp cận đất đai để sản xuất kinh doanh và thực hiện các dự án đầu tư; đẩy nhanh tiến độ lập quy hoạch sử dụng đất điều chỉnh đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ cuối (2016-2020) trình cấp có thẩm quyền phê duyệt;

b) Tiếp tục thực hiện rà soát các quy định liên quan đến việc giải quyết các thủ tục về đăng ký đất đai, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất, giao đất, cho thuê đất, đánh giá tác động môi trường... từ đó kiến nghị sửa đổi, bổ sung bãi bỏ với mục tiêu tạo điều kiện thuận lợi nhất cho doanh nghiệp trong tiếp cận đất đai, rút ngắn thời gian giải quyết các thủ tục hành chính;

c) Tham mưu đề xuất UBND tỉnh ban hành cơ chế dành khu đất cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trong các khu, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh; xây dựng chính sách khuyến khích tập trung, tích tụ đất đai để sản xuất nông nghiệp theo mô hình tập trung quy mô lớn; tham mưu UBND tỉnh ban hành quy trình luân chuyển hồ sơ thực hiện nghĩa vụ tài chính giữa cơ quan tài nguyên và môi trường với cơ quan thuế và các cơ quan có liên quan.

4. Sở Tài chính: Chủ trì phối hợp với các sở, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

a) Xây dựng và đề xuất cơ chế, chính sách khuyến khích thành lập các tổ chức tư vấn tài chính, các công ty tài chính đầu tư vốn cho các ý tưởng kinh doanh hiệu quả, sáng tạo để giúp các thành phần kinh tế thuận lợi hơn trong huy động vốn sản xuất cũng như tạo môi trường thuận lợi cho các doanh nghiệp khởi nghiệp; đề xuất giải pháp nâng cao chất lượng các sản phẩm, dịch vụ bảo hiểm nhằm đáp ứng tốt nhất nhu cầu của người dân và doanh nghiệp. Chú trọng phát triển bảo hiểm trong lĩnh vực nông nghiệp;

b) Rà soát các khoản phí, lệ phí có liên quan trực tiếp đến chi phí của doanh nghiệp để tham mưu, đề xuất cơ quan có thẩm quyền xem xét, giảm mức phí, chi phí đầu vào cho doanh nghiệp;

c) Tham mưu trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét phê duyệt dự toán kinh phí ngân sách địa phương hỗ trợ Quỹ hỗ trợ khởi nghiệp tỉnh Lâm Đồng theo Quyết định số 740/QĐ-UBND ngày 18/4/2017 của UBND tỉnh ban hành Đề án hỗ trợ khởi nghiệp tỉnh Lâm Đồng đến năm 2020; đồng thời chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan nghiên cứu, đề xuất ban hành quy định về tiêu chí, điều kiện, quy trình và thủ tục hỗ trợ lãi xuất sau đầu tư cho các đối tượng vay vốn thực hiện ý tưởng, phương án khởi nghiệp trên địa bàn tỉnh;

d) Xây dựng kế hoạch tổ chức tập huấn, hướng dẫn thực hiện các chính sách, chế độ quản lý tài chính đối với các loại hình doanh nghiệp, kinh tế tập thể;

e) Phối hợp với các ngành chức năng thường xuyên kiểm tra việc niêm yết giá cước vận tải của các đơn vị kinh doanh vận tải, kịp thời nắm bắt thông

tin và kiên quyết xử lý nghiêm các đơn vị kinh doanh vận tải có hành vi vi phạm pháp luật về kinh doanh vận tải;

g) Tiếp tục rà soát, công khai trên trang thông tin điện tử của cơ quan về các quy định của pháp luật, cơ chế, chính sách, quyết định, kế hoạch, ngân sách, các thủ tục hành chính... nhằm tạo điều kiện cho các doanh nghiệp, nhà đầu tư nắm rõ các cơ chế, chính sách về tài chính để chủ động trong thực hiện các quyền và nghĩa vụ theo quy định.

5. Sở Nội vụ: Chủ trì phối hợp với các sở, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

a) Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, ngăn chặn và xử lý nghiêm các hiện tượng tiêu cực, nhũng nhiễu, cản trở, gây khó khăn cho doanh nghiệp của cán bộ, công chức, viên chức;

b) Tham mưu thực hiện đẩy mạnh xã hội hoá trên một số ngành, lĩnh vực cụ thể nhằm tiết kiệm ngân sách cho tỉnh, đồng thời đề xuất giải pháp nhằm tạo điều kiện cho kinh tế tư nhân tham gia cung cấp các dịch vụ công;

c) Tiếp tục rà soát tham mưu hoàn thiện bộ máy các cơ quan quản lý nhà nước thuộc tỉnh theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả. Tăng cường phối hợp và nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước theo ngành, lĩnh vực;

d) **Tiếp** tục đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, trong đó tập trung thực hiện rút ngắn thời gian xử lý các thủ tục hành chính có liên quan đến đăng ký kinh doanh và hoạt động của doanh nghiệp như đăng ký đủ điều kiện kinh doanh, tiếp cận đất đai, thuế,...;

e) Xây dựng báo cáo đánh giá về trách nhiệm người đứng đầu các cơ quan hành chính nhà nước thuộc tỉnh trong thực hiện các nhiệm vụ về cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh và hỗ trợ phát triển doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh;

g) Xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch kiểm tra thực hiện nhiệm vụ cải cách thủ tục hành chính tại các sở, ngành, địa phương theo Quyết định số 09/2015/QĐ-TTg ngày 25/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa liên thông trên địa bàn tỉnh;

h) Thường xuyên tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn và phẩm chất đạo đức công vụ đối với đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đảm bảo có đủ phẩm chất, năng lực thực hiện tốt nhiệm vụ theo tin thần phục vụ, hỗ trợ người dân và doanh nghiệp; đồng thời tăng cường hoạt động thanh tra, kiểm tra công vụ đối với các cơ quan hành chính nhà nước để kịp thời phát hiện và xử các tổ chức, cá nhân có hành vi nhũng nhiễu, gây cản trở trong thực hiện thủ tục hành chính cũng như trong hoạt động sản xuất, kinh doanh của người dân và doanh nghiệp;

i) Tiến hành khảo sát, đánh giá về các chi phí phát sinh mà doanh nghiệp phải bỏ ra để thực hiện các hồ sơ, thủ tục tại các cơ quan, đơn vị cụ thể, từ đó làm cơ sở cho việc nhận định, đánh giá và đề xuất các nhiệm vụ, giải pháp trong thời gian tới; đồng thời xúc tiến xây dựng phương án thành lập trung tâm dịch vụ công lập hỗ trợ người dân và doanh nghiệp trong thực hiện các thủ tục hành chính.

6. Sở Xây dựng: Chủ trì phối hợp với các sở, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

a) Tiếp tục rà soát đơn giản hóa và rút ngắn thời gian giải quyết các thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực của ngành và theo các nhiệm vụ được phân công tại Kế hoạch hành động số 1463/KH-UBND ngày 15/3/2017 của UBND tỉnh; tăng cường kiểm tra, giám sát công tác cấp phép xây dựng công trình và nâng cao chất lượng kiểm soát chất lượng xây dựng công trình;

b) Thực hiện công khai các, minh bạch các quy hoạch, thủ tục hành chính của ngành trên cổng thông tin điện tử của tỉnh và của cơ quan nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp tiếp cận, khai thác thông tin phục vụ cho triển khai các dự án đầu tư;

c) Nghiên cứu, đề xuất ban hành chính sách khuyến khích, hỗ trợ phát triển nhà ở xã hội, nhà ở cho công nhân trong các khu công nghiệp. Tiếp tục nghiên cứu phân cấp, ủy quyền trong việc thẩm định thiết kế, dự toán; rà soát điều chỉnh, bổ sung định mức, đơn giá phù hợp với thị trường;

7. Sở Công Thương: Chủ trì phối hợp với các sở, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

a) Xây dựng và tổ chức thực hiện các giải pháp nhằm khuyến khích, tạo điều kiện để phát triển đồng bộ các thị trường, đặc biệt là thị trường tư liệu sản xuất; hệ thống lưu thông, phân phối hàng hoá, dịch vụ trong và ngoài tỉnh; đồng thời, phổ biến các quy định, điều khoản cam kết mà Việt Nam đã ký kết trong quá trình hội nhập kinh tế quốc tế để các doanh nghiệp nhận thức đầy đủ và chuẩn bị sẵn sàng tiếp cận, mở rộng thị trường quốc tế; tăng cường công tác quản lý thị trường, phòng chống các hành vi gian lận thương mại;

b) Tiếp tục hỗ trợ cho các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh thông qua triển khai đạt hiệu quả các chương trình: khuyến công, sản xuất sạch hơn trong nông nghiệp, tiết kiệm năng lượng, kết nối giao thương; hội nhập kinh tế quốc tế;

c) Đẩy mạnh công tác triển khai các chương trình xúc tiến thương mại; thực hiện hiệu quả cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” và chương trình đưa hàng Việt về nông thôn, các khu dân cư, khu công nghiệp, cụm công nghiệp; tuyên truyền, tạo điều kiện hỗ trợ doanh nghiệp quảng bá thương hiệu, kết nối sản xuất, tiêu thụ sản phẩm chủ lực, thế mạnh của tỉnh theo mô hình chuỗi liên kết giá trị toàn cầu;

d) Nâng cao chất lượng công tác thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp nhằm kịp thời phát hiện và xử lý các doanh nghiệp vi phạm pháp luật trong hoạt động sản xuất, kinh doanh theo đúng quy định của pháp luật; đồng thời qua hoạt động thanh tra, kiểm tra để kịp thời giải quyết và đề xuất giải quyết theo thẩm quyền về một số khó khăn vướng mắc của doanh nghiệp.

8. Sở Tư pháp: Chủ trì phối hợp với các sở, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

a) Thực hiện tuyên truyền và hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp để nâng cao ý thức chấp hành pháp luật cho các đối tượng thuộc khu vực kinh tế tư nhân trong quá trình sản xuất kinh doanh;

b) Nâng cao chất lượng công tác thẩm định các văn bản quy phạm pháp luật, đảm bảo các văn bản quy phạm pháp luật được ban hành đúng thẩm quyền, nội dung và trình tự, thủ tục theo đúng quy định;

c) Nâng cao chất lượng công tác phổ biến, tuyên truyền, theo dõi thi hành pháp luật đối với doanh nghiệp; thường xuyên kiểm tra, rà soát các văn bản quy phạm liên quan trực tiếp đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp, từ đó tham mưu, đề xuất cơ quan có thẩm quyền bãi bỏ các điều kiện đầu tư, kinh doanh không còn phù hợp với quy định và tình hình thực tế;

d) Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các chương trình phổ biến kiến thức pháp luật cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh.

9. Sở Lao động, Thương binh và Xã hội: Chủ trì phối hợp với các sở, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

a) Nâng cao hiệu quả đào tạo nguồn lao động tại chỗ có chất lượng, đáp ứng nhu cầu sử dụng lao động; nghiên cứu, đề xuất các giải pháp nhằm tiếp tục đổi mới và nâng cao hiệu quả công tác đào tạo nghề; hỗ trợ liên kết giữa doanh nghiệp và các cơ sở đào tạo nhằm nâng cao hiệu quả đào tạo và đáp ứng nhu cầu sử dụng lao động có tay nghề của doanh nghiệp;

b) Kiểm tra, nắm bắt tình hình tuyển dụng, sử dụng lao động, tiền lương và thu nhập của người lao động; tiếp nhận kiến nghị, đề xuất của doanh nghiệp với các cơ quan quản lý nhà nước giúp doanh nghiệp tháo gỡ khó khăn, ổn định sản xuất, kinh doanh. Thường xuyên tổ chức các phiên giao dịch việc làm để thông tin về nhu cầu tuyển dụng lao động của các doanh nghiệp;

c) Tiếp tục rà soát, cắt giảm thời gian cấp phép cho người lao động nước ngoài làm việc tại Lâm Đồng đảm bảo đơn giản, thuận tiện cho các nhà đầu tư và doanh nghiệp.

10. Sở ngoại vụ: Chủ trì phối hợp với các sở, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

a) Tham mưu lựa chọn và thẩm tra các đối tác nước ngoài vào kinh doanh, liên danh, liên kết kinh tế, đầu tư trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng;

b) Hướng dẫn, quản lý hoạt động của các tổ chức, cá nhân nước ngoài liên quan đến việc đầu tư, kinh doanh trên địa bàn tỉnh chấp hành các quy định của pháp luật Việt Nam. Phối hợp tham gia công tác xúc tiến thương mại, đầu tư, du lịch,... chương trình hội nhập quốc tế phù hợp với chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; tạo điều kiện cho các doanh nghiệp địa phương mở rộng hợp tác với doanh nghiệp các nước;

c) Vận động, kêu gọi tài trợ vốn ODA, viện trợ phi Chính phủ,...; nghiên cứu, đề xuất các giải pháp thuận lợi cho các nhà đầu tư, thương nhân và khách du lịch nước ngoài đến tỉnh Lâm Đồng tìm hiểu cơ hội đầu tư, kinh doanh và du lịch.

11. Sở Khoa học và Công nghệ: Chủ trì phối hợp với các sở, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

a) Tổ chức triển khai có hiệu quả chương trình hỗ trợ doanh nghiệp khoa học công nghệ, hỗ trợ các doanh nghiệp đổi mới thiết bị, công nghệ, cải tiến kỹ thuật để nâng cao chất lượng các mặt hàng nông sản, thực phẩm chủ lực của tỉnh. Hỗ trợ các huyện, thành phố và các doanh nghiệp thuộc tỉnh trong việc xác lập, bảo hộ và khai thác quyền sở hữu trí tuệ, thương hiệu, nhãn hiệu hàng hoá, chỉ dẫn địa lý cho các sản phẩm;

b) Tiếp tục triển khai Chương trình tài trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa sáng tạo, hội thi sáng tạo kỹ thuật nhằm khuyến khích, hỗ trợ kinh tế tư nhân trên địa bàn tỉnh nghiên cứu, ứng dụng khoa học và công nghệ vào sản xuất, đặc biệt là nghiên cứu ứng dụng rộng rãi cơ giới hoá trong sản xuất nông nghiệp;

c) Tiếp tục nghiên cứu, đề xuất các biện pháp cụ thể hỗ trợ doanh nghiệp, tổ chức khoa học và công nghệ tiếp cận và sử dụng hiệu quả nguồn vốn từ Quỹ đổi mới công nghệ Quốc gia và các chương trình hỗ trợ khác của Nhà nước để thực hiện đổi mới công nghệ, ứng dụng tiến bộ kỹ thuật, khoa học công nghệ vào sản xuất, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp;

d) Nghiên cứu xây dựng và tham mưu ban hành kế hoạch thực hiện chương trình hỗ trợ ứng dụng, chuyên giao tiến bộ khoa học kỹ thuật và công nghệ trên địa bàn tỉnh (*hỗ trợ tiếp nhận công nghệ, giải pháp hữu ích và sáng chế; hỗ trợ đổi mới thiết bị, cơ sở vật chất nhằm nâng cao năng xuất, chất lượng và đa dạng hóa sản phẩm; hỗ trợ tập huấn nâng cao năng lực và kỹ năng trong hoạt động sản xuất kinh doanh; hỗ trợ hình thành phát triển sản phẩm mới; ...*);

e) Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến về các nội dung, chính sách hỗ trợ đến người dân và doanh nghiệp; tổ chức điều tra khảo sát cung - cầu công nghệ đối với các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; hướng dẫn thành lập Quỹ phát triển khoa học và công nghệ trong doanh nghiệp; xây dựng cơ chế phối hợp quỹ phát triển khoa học và công nghệ của doanh nghiệp và Quỹ phát triển khoa

học công nghệ tinh Lâm Đồng vào hoạt động hỗ trợ các doanh nghiệp đổi mới, nâng cao năng lực công nghệ;

g) Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2008 trong các cơ quan hành chính nhà nước.

12. Sở Giao thông vận tải: Chủ trì phối hợp với các sở, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

a) Xây dựng và công khai minh bạch cơ sở dữ liệu của ngành, danh mục các dự án, công trình về giao thông để doanh nghiệp tiếp cận các thông tin được thuận lợi và nghiên cứu, tìm hiểu cơ hội đầu tư;

b) Đẩy mạnh tiến độ triển khai thực hiện các công trình trọng điểm của tỉnh đảm bảo hoàn thành và đưa vào khai thác đúng tiến độ, đảm bảo hiệu quả; rà soát kiến nghị sửa đổi, bổ sung các điều kiện kinh doanh dịch vụ vận tải bằng đường bộ theo hướng đơn giản hóa, công khai, minh bạch, tạo điều kiện thuận lợi để doanh nghiệp tham gia cung cấp dịch vụ; tổ chức tập huấn cho các doanh nghiệp kinh doanh vận tải về các quy định liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp;

c) Nghiên cứu đề xuất các chính sách nhằm khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp vận tải đổi mới phương tiện vận tải, ứng dụng khoa học kỹ thuật vào hoạt động sản xuất kinh doanh và phát triển nguồn nhân lực;

d) Tham mưu xây dựng và ban hành hệ thống định mức kinh tế - kỹ thuật cung ứng dịch vụ vận tải, dịch vụ hỗ trợ vận tải theo các quy trình, quy chuẩn, tiêu chuẩn, quy định về đảm bảo an toàn giao thông, chất lượng dịch vụ vận tải và dịch vụ hỗ trợ vận tải;

e) Theo dõi việc thực hiện lộ trình áp dụng thu phí điện tử không dừng tại các trạm thu phí trên địa bàn tỉnh theo Quyết định số 07/2017/QĐ-TTg ngày 27/3/2017 của Thủ tướng Chính phủ;

g) Nâng cao năng suất, chất lượng công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định về điều kiện kinh doanh vận tải, kịp thời phát hiện và xử lý các doanh nghiệp vi phạm pháp luật trong kinh doanh vận tải.

13. Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn: Chủ trì phối hợp với các sở, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

a) Nghiên cứu, đề xuất xây dựng và mở rộng các vùng nông nghiệp công nghệ cao thuộc tỉnh;

b) Tiếp tục đẩy mạnh triển khai Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn với Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng; xây dựng chính sách khuyến khích các hợp tác xã, tổ hợp tác hoạt động sản xuất kinh doanh theo mô hình gắn với chuỗi giá trị sản phẩm; hướng

dân các hợp tác xã, tổ hợp tác xây dựng phương án, dự án sản xuất để được hưởng các chính sách hỗ trợ theo quy định hiện hành;

c) Tổ chức triển khai đạt hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp tại Quyết định số 756/QĐ-UBND ngày 19/4/2017 của UBND tỉnh ban hành kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 11/11/2016 của Tỉnh ủy về phát triển nông nghiệp toàn diện, bền vững, hiện đại giai đoạn 2016 - 2020 và định hướng đến năm 2025;

d) Tiếp tục tạo điều kiện thu hút doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn; nghiên cứu xây dựng các mô hình liên kết trong sản xuất nông nghiệp, đổi mới phương thức tổ chức kinh doanh nông sản, chú trọng các sản phẩm chủ lực, lợi thế của tỉnh. Là đầu mối mô hình liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm giữa doanh nghiệp với hợp tác xã;

e) Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính; thực hiện công khai, minh bạch thủ tục hành chính, tạo môi trường đầu tư tốt nhất cho doanh nghiệp tham gia đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn.

14. Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch: Chủ trì phối hợp với các sở, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

a) Tiếp tục triển khai thực hiện Quy hoạch phát triển du lịch tỉnh Lâm Đồng đến năm 2020; Kế hoạch triển khai Chiến lược phát triển du lịch Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng; Quy hoạch phát triển thành phố Đà Lạt và vùng phụ cận theo Quyết định số 704/QĐ-TTg ngày 12/5/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chung thành phố Đà Lạt và vùng phụ cận đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2050...theo quan điểm phát triển bền vững và hiệu quả; quan tâm giải quyết tốt các mối quan hệ giữa phát triển du lịch với phát triển công nghiệp, nông nghiệp; phát triển du lịch văn hóa với phát triển con người; phát triển du lịch với bảo vệ tài nguyên thiên nhiên và môi trường;

b) Nâng cao hiệu lực quản lý du lịch theo quy hoạch; rà soát lại quy hoạch các khu, điểm du lịch và quy hoạch các điểm có tiềm năng để kêu gọi đầu tư phát triển du lịch. Tiến hành xây dựng quy hoạch và triển khai thực hiện quy hoạch sản phẩm du lịch đặc trưng của tỉnh;

c) Đẩy mạnh các hoạt động quảng bá, xúc tiến các sản phẩm du lịch của Lâm Đồng; tập trung cho xây dựng thương hiệu du lịch của Lâm Đồng; thúc đẩy nhanh quá trình hình thành cụm liên kết các doanh nghiệp ngành du lịch trên địa bàn tỉnh nhằm tạo ra những sản phẩm du lịch có chất lượng và đáp ứng tối đa các nhu cầu của du khách trong và ngoài nước;

d) Thực hiện đầy đủ và có hiệu quả Quyết định số 1499/QĐ-UBND ngày 06/7/2017 của UBND tỉnh ban hành kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 16/01/2017 của Bộ Chính trị về phát triển du lịch trở thành

ngành kinh tế mũi nhọn và Nghị quyết số 07-NQ/TU ngày 16/11/2016 của Tỉnh ủy Lâm Đồng về phát triển du lịch chất lượng cao trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến năm 2025;

e) Triển khai có hiệu quả Quyết định số 718/QĐ-BVHTTDL ngày 02/3/2017 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc ban hành Bộ Quy tắc ứng xử văn minh du lịch trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng;

g) Nâng cao chất lượng công tác kiểm tra, giám sát và xử lý vi phạm trong hoạt động kinh doanh du lịch, dịch vụ nhằm đảm bảo cho việc duy trì và nâng cao chất lượng các sản phẩm du lịch, dịch vụ; ngăn chặn tình trạng cạnh tranh không lành mạnh và bội tín trong hoạt động kinh doanh dịch vụ du lịch;

h) Tiếp tục rà soát, đơn giản hóa thủ tục và rút ngắn thời gian thẩm định cấp các loại giấy phép, chứng chỉ liên quan đến hoạt động kinh doanh du lịch, khác sạn của các doanh nghiệp, hộ kinh doanh.

15. Sở Y tế: Chủ trì phối hợp với các sở, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

a) Công bố đầy đủ, kịp thời quy định về vệ sinh, an toàn thực phẩm trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh và trang thông tin điện tử của ngành. Tuân thủ quy định về thời gian lấy mẫu, trả kết quả kiểm tra chất lượng phụ gia thực phẩm nhập khẩu phục vụ cho sản xuất;

b) Nâng cao chất lượng công tác kiểm tra đảm bảo an toàn thực phẩm theo quy định của pháp luật hiện hành, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm trong các cơ sở kinh doanh, doanh nghiệp, các khu, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

16. Sở Giáo dục và Đào tạo: Chủ trì phối hợp với các sở, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

a) Tiếp tục nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực thông qua việc đổi mới phương pháp giảng dạy chuyên từ cung cấp kiến thức sang hỗ trợ phát triển năng lực và phẩm chất, kỹ năng của người học để đào tạo lực lượng lao động chất lượng cao đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước và hội nhập quốc tế.

b) Đẩy mạnh đào tạo theo nhu cầu xã hội: Triển khai tích cực các hợp đồng, thỏa thuận đào tạo, sử dụng nhân lực đã ký kết. Quy định trách nhiệm và cơ chế phù hợp để mở rộng các hình thức, nội dung liên kết giữa cơ sở đào tạo và doanh nghiệp trong đào tạo, sử dụng nhân lực và nghiên cứu chuyển giao công nghệ; huy động tối đa sự tham gia của các doanh nghiệp vào việc rà soát và xác định nhu cầu đào tạo, tiến tới xác định nhu cầu đào tạo, xây dựng và đánh giá chương trình, tổ chức đào tạo, hỗ trợ trong việc bố trí chỗ thực tập và tuyển dụng học sinh, sinh viên tốt nghiệp.

17. Sở Thông tin và Truyền thông: Chủ trì phối hợp với các sở, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

a) Làm tốt công tác thông tin, tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức, tạo đồng thuận xã hội, phát huy tinh thần trách nhiệm của người đứng đầu, nỗ lực của các ngành, các cấp, cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân để thực hiện thắng lợi mục tiêu phát triển kinh tế tư nhân trở thành động lực quan trọng của nền kinh tế, là một bộ phận nòng cốt để phát triển kinh tế độc lập, tự chủ;

b) Hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan thông tấn, báo chí địa phương và các văn phòng đại diện, phóng viên thường trú của các báo Trung ương, địa phương khác trên địa bàn tỉnh thực hiện tốt công tác phổ biến, tuyên truyền nội dung Nghị quyết số 10-NQ/TW Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII); Chương trình hành động số 47-CTr/TU ngày 24/10/2017 của Tỉnh ủy Lâm Đồng về việc thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TW Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) và các Nghị quyết của Chính phủ, Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ và các chương trình, kế hoạch của tỉnh về cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh và hỗ trợ phát triển doanh nghiệp tỉnh Lâm Đồng;

c) Tổ chức triển khai thực hiện Đề án xây dựng thành phố Đà Lạt trở thành thành phố thông minh giai đoạn 2017-2020, tầm nhìn đến năm 2035, sau khi đề án được ban hành;

d) Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và cung cấp dịch vụ công trực tuyến nhằm phục vụ người dân, doanh nghiệp và cải thiện môi trường kinh doanh, phấn đấu hoàn thành mục tiêu đến hết năm 2020, 100% các dịch vụ công trực tuyến đạt mức độ 3 và 30% dịch vụ công trực tuyến đạt mức độ 4;

e) Nâng cao hiệu quả hoạt động của Cổng thông tin điện tử của tỉnh và trang thông tin điện tử của các sở, ngành, địa phương. Cung cấp đầy đủ, kịp thời các thông tin về quy hoạch ngành, địa phương; bộ thủ tục hành chính; danh mục các dự án đầu tư; tiềm năng, lợi thế, cơ hội đầu tư; tình hình kinh tế xã hội... trên Cổng Thông tin điện tử của tỉnh; đồng thời tăng cường tính minh bạch trong tiếp cận thông tin của các doanh nghiệp, nhà đầu tư và các hộ kinh doanh trên địa bàn tỉnh;

g) Nghiên cứu xây dựng phần mềm cơ sở dữ liệu chung về doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh cá thể trên địa bàn tỉnh; nghiên cứu xây dựng và đưa vào vận hành trang thông tin điện tử, thiết lập hệ thống cơ sở dữ liệu về khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo, kết nối các doanh nghiệp khởi nghiệp với các nhà đầu tư, quỹ đầu tư, trung tâm khoa học công nghệ, các tổ chức thúc đẩy khởi nghiệp trong nước và quốc tế.

18. Thanh tra tỉnh: Chủ trì phối hợp với các sở, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

a) Nâng cao chất lượng công tác thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh, đảm bảo mục tiêu ngăn chặn, phát hiện và xử lý vi phạm, đồng thời hỗ trợ, hướng dẫn doanh nghiệp tuân thủ các quy định của pháp luật; thường xuyên cập nhật, công khai trước kế hoạch thanh tra, kiểm tra để tránh trùng lặp, chồng chéo; thực hiện việc thanh tra, kiểm tra đúng các trình tự, thủ tục theo quy định như: không thanh tra, kiểm tra quá 01 lần/năm/doanh nghiệp; không thực hiện thanh tra, kiểm tra khi không có căn cứ theo quy định của pháp luật; kết hợp thanh tra, kiểm tra liên ngành nhiều nội dung trong một đợt thanh tra, kiểm tra;

b) Thực hiện tốt công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn tỉnh; quán triệt triệt thực hiện đúng nguyên tắc kịp thời, khách quan, công khai, đúng quy định của pháp luật và không làm ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của các doanh nghiệp; quan tâm giải quyết kịp thời các vụ việc khiếu nại, tố cáo của doanh nghiệp, người dân liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh thuộc thẩm quyền quản lý của các cơ quan hành chính nhà nước đảm bảo đúng thời gian, quy trình và quy định, rút ngắn thời gian giải quyết;

c) Giải quyết tốt các mối quan hệ về quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của cá nhân, tổ chức và của Nhà nước, không để xảy ra “điểm nóng” về khiếu nại, tố cáo nhằm góp phần ổn định trật tự an toàn xã hội, tạo môi trường sản xuất kinh doanh ổn định cho người dân và doanh nghiệp.

19. Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh: Chủ trì phối hợp với các sở, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

a) Thực hiện tốt cơ chế phối hợp giải quyết thủ tục đăng ký đầu tư và đăng ký doanh nghiệp đối với nhà đầu tư nước ngoài trong các khu công nghiệp nhằm giúp nhà đầu tư hoàn thành các thủ tục về đầu tư trong thời gian nhanh nhất;

b) Tổ chức đối thoại với doanh nghiệp tại các khu công nghiệp theo định kỳ 06 tháng/lần. Nghiên cứu kênh tiếp nhận thông tin để nắm bắt và giải quyết kịp thời các khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai dự án đầu tư, kinh doanh trong các khu, cụm công nghiệp.

20. Cục Thống kê: Chủ trì phối hợp với các sở, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

a) Tăng cường công tác phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Cục Thuế tỉnh để nâng cao chất lượng thu thập thông tin và thống nhất số liệu về doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trên địa bàn tỉnh;

b) Thực hiện các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng công tác thống kê; công khai thông tin, số liệu thống kê. Tạo điều kiện thuận lợi để tổ chức, cá nhân và doanh nghiệp có thể tiếp cận khai thác thông tin, số liệu thống kê phục vụ cho hoạt động sản xuất, kinh doanh.

21. Trung tâm Xúc tiến đầu tư, Thương mại và Du lịch: Chủ trì phối hợp với các sở, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

a) Tổ chức các khóa đào tạo nâng cao năng lực quản trị và ươm tạo cho doanh nghiệp; đẩy mạnh phong trào khởi nghiệp và khuyến khích doanh nghiệp đổi mới sáng tạo để phát triển doanh nghiệp cả về số lượng và chất lượng hoạt động;

b) Tổ chức triển khai hiệu quả Đề án xúc tiến thương mại giai đoạn 2016-2020; tuyên truyền, vận động nâng cao tính chủ động trong tham gia các hoạt động xúc tiến thương mại của khu vực kinh tế tư nhân;

c) Triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án hỗ trợ khởi nghiệp và Quỹ hỗ trợ khởi nghiệp tỉnh Lâm Đồng. Khuyến khích tinh thần khởi nghiệp thông qua việc đẩy mạnh công tác phổ biến, tuyên truyền, giáo dục kiến thức kinh doanh, khởi nghiệp trong toàn xã hội, đặc biệt là học sinh, sinh viên; nâng cao hiệu quả hoạt động của các vườn ươm doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; phát động các cuộc thi để tìm ý tưởng khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; đồng thời, hỗ trợ kết nối các nhóm khởi nghiệp với các nhà đầu tư để kêu gọi vốn đầu tư cho thực hiện các ý tưởng;

d) Tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng các hội nghị đối thoại doanh nghiệp, công khai các đường dây nóng để tiếp nhận các kiến nghị, phản ánh khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp trong quá trình thực hiện thủ tục hành chính và kịp thời phối hợp với các sở, ngành, địa phương nhằm hỗ trợ doanh nghiệp tháo gỡ khó khăn;

e) Đổi mới phương thức xúc tiến thương mại, gắn hoạt động xúc tiến thương mại với hoạt động khuyến công để tạo hiệu quả cao hơn trong việc nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp; tăng cường công tác hỗ trợ, cung cấp thông tin cho doanh nghiệp, nhà đầu tư, các tổ chức kinh tế tìm hiểu về các chủ trương, chính sách của tỉnh về thu hút đầu tư, hỗ trợ phát triển doanh nghiệp; thông tin, hỗ trợ doanh nghiệp tham gia các hội chợ thương mại trong và ngoài nước;

g) Thường xuyên nắm bắt thông tin sản xuất, kinh doanh, lao động, việc làm của các doanh nghiệp để tham, đề xuất các biện pháp tư vấn, hỗ trợ cho doanh nghiệp, nhà đầu tư.

22. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam - Chi nhánh tỉnh Lâm Đồng: Chủ trì phối hợp với các sở, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

a) Triển khai hiệu quả các chính sách tiền tệ theo cơ chế thị trường, nâng cao hiệu quả hoạt động của các tổ chức tín dụng gắn với xử lý nợ xấu; tạo điều kiện cho các loại hình kinh tế tư nhân tiếp cận các nguồn vốn vay;

b) Tổ chức thực hiện kịp thời, hiệu quả các chỉ đạo, điều hành chính sách tiền tệ, chính sách lãi suất của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, góp phần cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp; chỉ đạo các tổ chức tín dụng trên địa bàn tỉnh tiếp tục đẩy mạnh thực hiện các chương trình,

gói tín dụng lãi xuất ưu đãi và đơn giản hóa thủ tục vay vốn để hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận nguồn vốn tín dụng, nhất là chương trình cho vay khuyến khích phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp sạch theo Nghị quyết số 30/NQ-CP ngày 07/3/2017 của Chính phủ;

c) Triển khai có hiệu quả chương trình kết nối ngân hàng - doanh nghiệp để đồng hành cùng doanh nghiệp, hỗ trợ doanh nghiệp, nhà đầu tư, hợp tác xã, các hộ kinh doanh tiếp cận các nguồn vốn tín dụng, các dịch vụ phi tín dụng và dịch vụ tư vấn đầu tư;

d) Bảo vệ quyền lợi của người vay và người cho vay; bảo vệ quyền của chủ nợ bảo đảm; mở rộng phạm vi và khả năng tiếp cận thông tin tín dụng do các trung tâm thông tin tín dụng công và công ty thông tin tín dụng tư cung cấp;

e) Phát triển mạng lưới hệ thống quỹ tín dụng nhân dân theo đề án của Ngân hàng nhà nước Việt Nam; đồng thời tăng cường thanh tra, giám sát chặt chẽ các quỹ tín dụng nhân dân để kịp thời chấn chỉnh những vi phạm và có phương án khắc phục những tồn tại, hạn chế; đảm bảo an toàn cho hoạt động của từng quỹ và toàn hệ thống quỹ trên địa bàn tỉnh;

g) Tổ chức triển khai đạt hiệu quả Kế hoạch số 6718/KH-UBND ngày 09/10/2017 của UBND tỉnh thực hiện Chỉ thị số 32/CT-TTg và Quyết định số 1058/QĐ-TTg ngày 19/7/2017 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt đề án cơ cấu lại hệ thống các tổ chức tín dụng gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

23. Công an tỉnh: Chủ trì phối hợp với các sở, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

a) Triển khai các biện pháp nghiệp vụ, giữ vững ổn định về an ninh, trật tự trên địa bàn, phục vụ có hiệu quả nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; xử lý nghiêm những doanh nghiệp vi phạm pháp luật, buôn lậu, chôn thuế, buôn bán hàng cấm, hàng giả, gian lận thương mại, vi phạm pháp luật về môi trường... để đảm bảo sự bình đẳng và quyền lợi của các doanh nghiệp làm ăn chân chính; không hình sự hóa quan hệ kinh tế, dân sự; tạo môi trường lành mạnh, an toàn để doanh nghiệp kinh doanh theo đúng pháp luật;

b) Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính trong các lĩnh vực cấp giấy thông hành xuất nhập cảnh, đăng ký phương tiện ô tô, xe máy, cấp giấy chứng minh nhân dân, đăng ký hộ tịch, hộ khẩu; nâng cao chất lượng công tác quản lý nhà nước đối với doanh nghiệp kinh doanh ngành nghề có điều kiện về an ninh, trật tự; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý nhà nước của ngành; thực hiện tốt việc công khai, minh bạch các thủ tục hành chính; tổ chức tiếp nhận thông tin phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp, kịp thời giải quyết các khó khăn, vướng mắc theo thẩm quyền;

- Thực hiện nghiêm Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 17/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ và Văn bản số 3687/UBND-NC ngày 13/6/2017 của UBND tỉnh về việc chấn hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Chỉ thực hiện việc thanh tra, kiểm tra đột xuất doanh nghiệp, hộ kinh doanh khi có dấu hiệu vi phạm pháp luật rõ ràng; trường hợp do yêu cầu đặc biệt phải tiến hành kiểm tra, Giám đốc Công an tỉnh báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định.

24. Cảnh sát Phòng cháy, chữa cháy tỉnh: Chủ trì phối hợp với các sở, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

a) Tăng cường hoạt động rà soát các quy định về điều kiện kinh doanh dịch vụ phòng cháy, chữa cháy, kiến nghị sửa đổi, bổ sung các quy định của pháp luật về phòng cháy, chữa cháy theo hướng đơn giản, thuận tiện, tạo điều kiện để các doanh nghiệp tham gia cung cấp dịch vụ trong lĩnh vực này đảm bảo an toàn, hiệu quả;

b) Nâng cao chất lượng công tác phối hợp giải quyết thủ tục thẩm định phòng cháy, chữa cháy với thủ tục thẩm định thiết kế xây dựng; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin; việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động hành chính về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ;

c) Thực hiện tốt công tác thẩm duyệt thiết kế, nghiệm thu về phòng cháy, chữa cháy; hoàn thành thẩm duyệt về phòng cháy, chữa cháy đúng thời gian quy định; thực hiện nghiêm việc nghiệm thu về phòng cháy, chữa cháy các công trình xây dựng; góp ý kỹ thuật phòng cháy, chữa cháy đối với các dự án đầu tư xây dựng; có giải pháp khắc phục, chấn chỉnh, xử lý các công trình, cơ sở đã đi vào hoạt động nhưng chưa hoàn thành việc thiết kế, thẩm duyệt và nghiệm thu về phòng cháy, chữa cháy theo quy định của pháp luật;

d) Bảo vệ an toàn tuyệt đối các sự kiện chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội trên địa bàn tỉnh.

25. Cục Thuế tỉnh: Chủ trì phối hợp với các sở, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

a) Tiếp tục thực hiện cải cách hành chính, giảm tối đa thời gian nộp thuế và thời gian doanh nghiệp phải làm việc với thanh tra thuế. Tổ chức tiếp nhận các thông tin phản hồi của người dân và doanh nghiệp về giải quyết thủ tục hành chính của cơ quan thuế, công chức thuế. Hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp thực hiện thủ tục ưu đãi đầu tư theo quy định;

b) Xây dựng hướng dẫn đầy đủ, chi tiết về trình tự, thủ tục trong việc miễn, giảm tiền thuê đất thực hiện dự án để nhà đầu tư, doanh nghiệp dễ dàng thực hiện; thực hiện tốt việc công khai cơ sở dữ liệu về hoàn thuế, đảm bảo

100% hồ sơ hoàn thuế được kiểm tra và 100% hồ sơ khiếu nại của người nộp thuế được giải quyết đúng thời gian theo quy định của pháp luật;

c) Tổ chức các lớp tập huấn về chính sách thuế, hội nghị đối thoại doanh nghiệp để kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp;

d) Chủ động trong việc quản lý thu thuế, tăng cường quản lý việc sử dụng hóa đơn bán hàng của doanh nghiệp, đẩy mạnh tuyên truyền và phối hợp chống thất thu thuế đối với hộ khoán, các doanh nghiệp trong lĩnh vực khai thác tài nguyên, khoáng sản, vận tải và xăng dầu. Thực hiện các chính sách ưu đãi, miễn giảm thuế, tiền thuê đất, tiền sử dụng đất,...cho người nộp thuế đầy đủ, kịp thời theo quy định;

e) Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, điện tử hóa các thủ tục về thuế theo hướng chuyển từ chứng từ giấy sang chứng từ điện tử nhằm hoàn thành mục tiêu 100% doanh nghiệp thực hiện kê khai, nộp thuế, hoàn thuế ở cấp độ 4;

g) Rút ngắn thời gian xác nhận nghĩa vụ thuế của doanh nghiệp khi thực hiện chuyển nhượng dự án, chuyển nhượng cổ phần, vốn góp theo đề án quản lý thuế trong lĩnh vực kinh doanh bất động sản, chuyển nhượng bất động sản, chuyển nhượng dự án trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng ban hành kèm theo quyết định số 2441/QĐ-UBND ngày 02/11/2016 của UBND tỉnh Lâm Đồng.

26. Bảo hiểm xã hội tỉnh: Chủ trì phối hợp với các sở, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

a) Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện cải cách hành chính trên tất cả các lĩnh vực hoạt động, đặc biệt trong việc cải cách thủ tục hành chính, rút ngắn quy trình nhằm giảm thời gian, chi phí cho doanh nghiệp, người lao động và người dân đăng ký tham gia Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thất nghiệp;

b) Chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng, giáo dục, tuyên truyền nâng cao tinh thần trách nhiệm, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, tác phong phục vụ và thái độ trong giao tiếp của đội ngũ viên chức trực tiếp tiếp xúc giải quyết các thủ tục hành chính cho người dân và doanh nghiệp; hạn chế tối đa hồ sơ, thủ tục của người dân và doanh nghiệp phải yêu cầu bổ sung, chỉnh sửa; kiên quyết không để xảy ra tình trạng hồ sơ, thủ tục phải thông báo, bổ sung, chỉnh sửa quá 01 lần;

c) Chủ động trong công tác phối hợp với các sở, ngành, địa phương và với BHXH các tỉnh, thành phố khác để giải quyết các vấn đề phát sinh trong quá trình đăng ký và thực hiện chế độ Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế, Bảo hiểm thất nghiệp đối với người dân và doanh nghiệp, không đùn đẩy trách nhiệm sang người dân, doanh nghiệp, các trường hợp quá thẩm quyền cần trao đổi kịp thời với các đơn vị chuyên môn của BHXH Việt Nam để tìm biện pháp tháo gỡ. Trường hợp chậm giải quyết yêu cầu chính đáng của người dân, doanh nghiệp về BHXH, BHYT, BH thất nghiệp do lỗi của cơ quan BHXH, Giám đốc BHXH

phải có hình thức nhận lỗi, xin lỗi, bồi thường theo quy định, nêu rõ lý do và sớm khắc phục.

27. Chi cục Hải quan Đà Lạt: Chủ trì phối hợp với các sở, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

a) Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính trong lĩnh vực hải quan; rà soát, nghiên cứu, đánh giá các quy định, quy trình thủ tục hải quan hiện hành; tham mưu đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định, quy trình, thủ tục theo hướng đơn giản, thuận tiện cho người khai hải quan và đảm bảo yêu cầu quản lý;

b) Định kỳ tổ chức hội nghị đối thoại doanh nghiệp để tiếp thu và giải đáp các kiến nghị của doanh nghiệp, doanh nhân trong phạm vi chức năng quản lý nhà nước của ngành cũng như kịp thời đề xuất các giải pháp nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp;

c) Nghiên cứu xây dựng hồ sơ doanh nghiệp, hồ sơ rủi ro, tiêu chí phân tích, đánh giá xác định doanh nghiệp xuất, nhập khẩu trọng điểm trên địa bàn tỉnh. Nâng cao chất lượng công tác kiểm tra sau thông quan tiến tới chuyển đổi căn bản phương thức quản lý từ kiểm tra trong thông quan sang kiểm tra sau thông quan theo quy định;

d) Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ của ngành; nâng cao hiệu quả quản lý, vận hành hệ thống hải quan điện tử, đảm bảo giải quyết các thủ tục hành chính theo đúng thời gian quy định và đúng với Tuyên ngôn phục vụ khách hàng do Tổng cục Hải quan ban hành.

28. Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh, Hội doanh nhân trẻ và Liên minh Hợp tác xã tỉnh: Chủ trì phối hợp với các sở, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

a) Phát huy tốt vai trò trong việc tập hợp, đoàn kết hội viên, thành viên để cùng nhau tháo gỡ khó khăn, đẩy mạnh sản xuất; chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của hội viên, thành viên; tổ chức các khóa đào tạo, tập huấn, nâng cao kiến thức về quản lý, quản trị doanh nghiệp, hợp tác xã; kết nối doanh nghiệp, hợp tác xã với các cơ quan quản lý Nhà nước, đề xuất, kiến nghị các chính sách hỗ trợ đối với doanh nghiệp, hợp tác xã;

b) Tham gia các chương trình, dự án, đề tài nghiên cứu, phản biện và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được UBND tỉnh giao; đề xuất các giải pháp trợ giúp doanh nghiệp, hợp tác xã phát triển thị trường, tham gia vào chuỗi liên kết ngành, liên kết giá trị;

c) Phổ biến, tuyên truyền chính sách của Đảng, Nhà nước và của tỉnh về phát triển kinh tế tư nhân đến các thành viên, hội viên; vận động, tuyên truyền hội viên, thành viên chấp hành tốt các quy định của pháp luật trong sản xuất, kinh doanh; nêu cao tinh thần trách nhiệm đối với xã hội, cộng đồng.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Đà Lạt, Bảo Lộc và các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao tập trung chỉ đạo, điều hành đạt hiệu quả các nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu trong Chương trình hành động số 47-CTr/TU ngày 24/10/2017 của Tỉnh ủy Lâm Đồng và kế hoạch này; khẩn trương xây dựng kế hoạch cụ thể của cơ quan, đơn vị mình để tổ chức triển khai hiệu quả các nhiệm vụ được phân công thực hiện; thực hiện tốt việc báo cáo định kỳ quý, 6 tháng và báo cáo năm theo quy định, trong đó báo cáo quý trước ngày 10 của tháng cuối quý và báo cáo năm trước ngày 10 tháng 12; báo cáo tình hình triển khai và kết quả thực hiện kế hoạch của sở, ban, ngành, địa phương gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

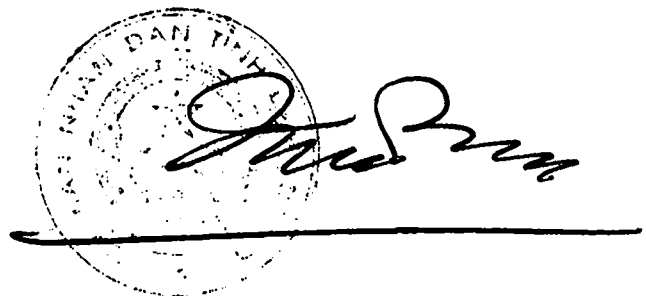
2. Sở Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Báo Lâm Đồng chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức tuyên truyền, phổ biến Nghị quyết số 10-NQ/TW khóa XII, Nghị quyết số 98/NQ-CP của Chính phủ, Chương trình hành động số 47-CTr/TU của Tỉnh ủy Lâm Đồng và kế hoạch này nhằm tạo sự đồng thuận trong nhận thức và hành động của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và toàn thể nhân dân về phát triển kinh tế tư nhân trên địa bàn tỉnh.

3. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư làm đầu mối, phối hợp với các sở, ban, ngành và địa phương theo dõi, tổng hợp tình hình thực hiện kế hoạch này, định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ (báo cáo);
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- TTTU, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể thuộc tỉnh;
- Các cơ quan Trung ương trên địa bàn tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- LĐ và CV VPUBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH₂.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Đoàn Văn Việt